

TINH GỌN BỘ MÁY - BỆ PHÓNG LỊCH SỬ

Lê Nguyễn Công Hậu, Phan Đình Nhật Huy

Đại học Nguyễn Huệ

Email: lenguyenconghau2202@gmail.com, phandinhnhathuy2006@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích tính cấp thiết và quá trình thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị Việt Nam trong bối cảnh mới. Bằng phương pháp luận duy vật biện chứng và tổng kết thực tiễn 40 năm đổi mới, bài viết nhận diện những “điểm nghẽn” thể chế và sự chồng chéo của bộ máy là lực cản lớn nhất đối với sự phát triển. Qua đó, khẳng định việc sắp xếp lại tổ chức là sự chuyển đổi sang mô hình quản trị hiện đại, dựa trên nền tảng số. Đây được xem là “bệ phóng” chiến lược để đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững vào năm 2030 và 2045.

Từ khóa: Hệ thống chính trị; Tinh gọn bộ máy; Quản trị quốc gia; Kỷ nguyên vươn mình; Hiệu lực hiệu quả.

STREAMLINING THE APPARATUS - A HISTORICAL LAUNCHPAD

Abstract: This paper analyzes the urgency and implementation of the revolution to streamline Vietnam's political system apparatus in the new context. Utilizing dialectical materialistic methodology and synthesizing lessons from 40 years of Doi Moi (Renovation), the authors identify institutional “bottlenecks” and an overlapping, cumbersome apparatus as the primary obstacles to national development. Accordingly, the study asserts that organizational restructuring is a fundamental transition toward a modern, digitally-driven governance model. This is envisioned as a strategic “launchpad” for the nation to enter a new era of growth, aiming for sustainable development goals by 2030 and 2045.

Keywords: Political system; Streamlining the apparatus; National governance; New era of growth; Effectiveness and efficiency.

Nhận bài: 21/04/2026

Phản biện: 23/05/2026

Duyệt đăng: 26/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sau bốn thập kỷ thực hiện công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn về kinh tế - xã hội, vị thế quốc tế được nâng cao rõ rệt. Tuy nhiên, khi bước vào giai đoạn phát triển mới, chúng ta đang đối mặt với những thách thức nội tại nghiêm trọng, mà lớn nhất là sự trì trệ của bộ máy hành chính và sự chồng chéo về thể chế. Một hệ thống tổ chức chồng chéo, nhiều tầng nấc trung gian không chỉ gây lãng phí nguồn lực quốc gia mà còn làm suy giảm năng lực phản ứng trước những biến động nhanh chóng của thời đại. Mệnh lệnh từ thực tiễn đòi hỏi một cuộc cách mạng triệt để về tổ chức bộ máy. Đây không đơn thuần là yêu cầu kỹ thuật quản lý mà là quyết tâm chính trị mang tính sống còn, là “bệ phóng” lịch sử để giải phóng mọi nguồn lực, đưa dân tộc Việt Nam bứt phá trong kỷ nguyên mới.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nhận diện lực cản: Từ yêu cầu cấp thiết đến mệnh lệnh thực tiễn

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, một bộ máy quản trị quốc gia chỉ thực sự phát huy tác dụng khi nó được thiết kế tương thích với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và yêu cầu của thời đại. Hiện nay, hệ thống tổ chức của chúng ta đang bộc lộ những khiếm khuyết mang tính cấu trúc. Sự chồng chéo, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan đang trở thành rào cản lớn nhất,

làm suy giảm hiệu lực của các quyết sách chính trị. Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã chỉ rõ, mặc dù đạt được những thành tựu to lớn, nhưng nền kinh tế vẫn đứng trước nguy cơ tụt hậu do năng suất lao động và hiệu quả quản trị còn hạn chế. Đặc biệt, việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy thiếu nhất quán, đồng bộ, chưa tạo được chuyển biến về chất.

Lực cản lớn nhất chính là sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Tình trạng này dẫn đến việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật còn dàn trải, trùng lặp, khiến hiệu quả lãnh đạo chưa cao. Có Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã từng nhấn mạnh bài học về việc phải kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với thực tiễn, đồng thời phải khắc phục bằng được sự yếu kém, chậm trễ trong công tác lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách. Yêu cầu tinh gọn hiện nay không chỉ là cắt giảm nhân sự thuần túy mà là quá trình sàng lọc, loại bỏ những bộ phận trung gian không cần thiết, làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu. Nếu không quyết liệt thực hiện cuộc cách mạng này, bộ máy sẽ tiếp tục rơi vào vòng xoáy của chủ nghĩa kinh nghiệm và hành chính hóa, làm mất đi tính năng động cần thiết trong kỷ nguyên số.

Nhìn thẳng vào sự thật, sau nhiều thập kỷ, các tầng nấc trung gian đã nảy sinh quá mức, tạo ra

một ma trận về thủ tục. Khi một vấn đề phát sinh, thay vì được giải quyết nhanh chóng tại một đầu mối, nó thường phải đi qua nhiều cấp, dẫn đến tình trạng đùn đẩy hoặc “xin ý kiến” vòng quanh. Đảng ta đã nhận định thẳng thắn: “Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn công kênh, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối”. Đây là sự cảnh báo về sức trì trệ của hệ thống. Khi chức năng chông chéo, các cơ quan có xu hướng bảo vệ lợi ích cục bộ thay vì mục tiêu chung. Sự công kênh còn thể hiện ở tỷ lệ người hưởng lương từ ngân sách quá lớn so với quy mô nền kinh tế. Một bộ máy phình to về quy mô nhưng yếu về năng lực thực thi sẽ trở thành gánh nặng tài chính, làm suy kiệt sức mạnh quốc gia từ bên trong.

Một biểu hiện khác của lực cản là sự thiếu nhất quán giữa ban hành chủ trương và tổ chức thực hiện. Nhiều nghị quyết đúng đắn nhưng lại bị “nghe” ở khâu thực thi. Việc phân cấp, phân quyền chưa triệt để khiến cấp dưới thụ động, cấp trên quá tải. Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: “Tình trạng cán bộ sợ sai, sợ trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng đang diễn ra ở một số nơi, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội”. Nguyên nhân sâu xa nằm ở sự lỏng lẻo của cơ chế pháp lý. Khi ranh giới đúng - sai chưa rõ ràng do văn bản chông chéo, người thực thi chọn phương án an toàn nhất là “không làm gì cả”.

Bên cạnh đó, tư duy hành chính cũ kỹ chưa bắt nhịp được kỷ nguyên số. Trong khi thế giới chuyển sang quản trị dựa trên dữ liệu, chúng ta vẫn nặng về giấy tờ, hội họp. Sự chậm trễ này không chỉ mất cơ hội kinh doanh mà còn làm xói mòn niềm tin của nhân dân. Do đó, tinh gọn bộ máy không còn là khuyến khích mà là mệnh lệnh thực tiễn để bước vào kỷ nguyên vươn mình. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Phải tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy tổ chức Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị trong giai đoạn tới”. Văn kiện Đại hội XIV khẳng định: “Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả là một cuộc cách mạng”. Việc tinh gọn phải được tiến hành đồng bộ, không có vùng cấm. Mệnh lệnh này đòi hỏi rà soát, bãi bỏ các tổ chức trung gian, các ban quản lý kém hiệu quả. Việc sáp nhập các cơ quan tương đồng là để tập trung quyền lực và trách nhiệm. Thể chế là

yếu tố quyết định; nếu bộ máy là phân xác thì thể chế là phân hồn. Những lực cản hiện nay phản ánh bất cập về thể chế. Văn kiện nêu rõ: “Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, bảo đảm hài hòa giữa kiên định và đổi mới; kế thừa và phát triển; giữa đổi mới chính trị và đổi mới kinh tế”. Khắc phục lực cản về thể chế cũng đồng nghĩa với việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền thực chất. Lịch sử cho thấy, nơi nào dám đột phá về thể chế, nơi đó phát triển vượt bậc. Cuộc cách mạng lần này là sự sàng lọc tự nhiên để loại bỏ những gì lỗi thời. Trước lợi ích dân tộc, sự chần chừ là không thể chấp nhận. Đảng kiên quyết thay thế những cán bộ năng lực yếu, bởi: “Công tác cán bộ là then chốt của then chốt”.

2.2. Cuộc cách mạng về tổ chức - kiến tạo sự phát triển

Chuyển đổi từ mô hình quản trị dàn trải sang cấu trúc tinh gọn là lựa chọn mang tính quyết định. Nghị quyết số 18-NQ/TW đã định hình một cuộc cách mạng thực sự về tổ chức. Đây là quá trình tự làm mới mình của hệ thống chính trị. Trong quân đội và công an, việc điều chỉnh tổ chức lực lượng là minh chứng sinh động cho tư duy “cắt bỏ để mạnh hơn”. Đảng ta xác định: “Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội, Công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu đến năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”. Đại hội XIV tiếp tục khẳng định hướng đi này, nhấn mạnh việc tinh gọn không làm yếu đi sức mạnh phòng thủ mà tập trung nguồn lực vào lĩnh vực then chốt.

Sắp xếp lại bộ máy không đơn thuần là sáp nhập hành chính mà là cuộc cách mạng về tư duy quản trị. Hệ thống của chúng ta từng phát triển theo chiều rộng, dẫn đến phình to các cơ quan tham mưu. Nghị quyết số 18-NQ/TW xác định: “Xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, là giải pháp đột phá để phát triển đất nước”. Bản chất cuộc cách mạng này là chuyển từ quản lý bằng mệnh lệnh hành chính sang quản trị bằng hiệu quả công việc. Việc thiết lập một đầu mối duy nhất cho một nhiệm vụ cụ thể là yêu cầu tiên quyết, giúp rõ trách nhiệm người đứng đầu.

Mô hình của Quân đội và Công an cho thấy quy mô nhân sự không tỷ lệ thuận với sức mạnh. Đảng khẳng định mục tiêu đến năm 2025: “Cơ bản hoàn thành việc điều chỉnh tổ chức biên chế theo hướng tinh, gọn, mạnh”. Khi công nghệ thay thế con người ở các khâu kỹ thuật, nhân sự được

giải phóng cho các nhiệm vụ chiến lược. Bài học cho khối hành chính là: sự mạnh mẽ nằm ở khả năng phản ứng nhanh. Việc cắt giảm biên chế phải đi đôi với hiện đại hóa công cụ làm việc. Tuy nhiên, trở ngại lớn nhất là lợi ích cục bộ. Tình trạng “nhập vào nhưng không giảm biên chế” hoặc “nhập rồi lại tách” đã từng xảy ra. Nghị quyết số 27-NQ/TW nhấn mạnh: “Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, đi đôi với kiểm soát quyền lực, rõ trách nhiệm của các cơ quan trung ương và địa phương”. Cắt giảm để phát triển đòi hỏi sự công tâm trong công tác cán bộ. Đây là cơ hội sàng lọc đội ngũ, thay thế những người bảo thủ bằng những nhân tố năng động. Cuộc cách mạng chỉ thành công khi phương thức lãnh đạo của Đảng được đổi mới. Tổng Bí thư Tô Lâm chỉ rõ: “Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, trọng tâm là các cơ quan nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, xuyên suốt của Đảng, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan trong bộ máy nhà nước”. Văn kiện Đại hội XIV nhấn mạnh việc kiên quyết thay thế cán bộ năng lực yếu. Khi Đảng tinh gọn, sức chiến đấu sẽ tăng lên.

Mục tiêu là kiến tạo môi trường phát triển lành mạnh. Bộ máy công kênh thường đi kèm cơ chế xin - cho. Ngược lại, bộ máy tinh gọn dựa trên quy trình chuẩn hóa và công nghệ số sẽ giảm thiểu những nhiễu. Đảng xác định: “Đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử, tiến tới chính phủ số... tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho các thành phần kinh tế”. Khi dữ liệu được liên thông, vai trò của các cấp trung gian sẽ biến mất. Tiền thuế của dân phải được dùng cho hạ tầng chiến lược thay vì nuôi dưỡng bộ máy kém hiệu quả. Khi ngân sách được giải phóng, chúng ta sẽ có thêm nguồn lực cho giáo dục, y tế và khoa học công nghệ. Cắt bỏ mảng bám trì trệ là tiền đề để xây dựng cấu trúc quản trị hiện đại.

2.3. Vươn mình trong kỷ nguyên mới: Khi bộ máy thực sự là bộ phận

Hoàn thiện mô hình tổ chức tổng thể là nền tảng để bước vào kỷ nguyên vươn mình. Kỷ nguyên này hàm ý sự chuyển động bước ngoặt nhằm huy động tối đa nội lực dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đích đến là xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa: đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Tinh thần tự lực, tự cường từ Đại hội XIV sẽ là động lực cho hành trình này. Cơ sở của khát vọng này là thành tựu 40 năm Đổi

mới. Việt Nam hiện nằm trong nhóm 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới. Thế và lực mới từ các quan hệ đối tác chiến lược toàn diện đã tạo ra thời cơ để “đi trước đón đầu” trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Để hiện thực hóa, yêu cầu then chốt là xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại. Bộ máy không được là rào cản mà phải là bộ phận. Điều này đòi hỏi sự bứt phá trong tư duy, lấy chuyên đổi số làm công cụ và năng lực thực thi làm thước đo. Văn kiện Đại hội XIV khẳng định quyết tâm triển khai các quyết sách đột phá này.

Sức mạnh bộ phận nằm ở sự kết hợp giữa chính sách thông thoáng và đội ngũ cán bộ liêm chính. Hệ thống chính trị phải vận hành như một thực thể thống nhất. Đảng định hướng: “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước”. Nền quản trị hiện đại là sự thay đổi từ “quản lý” sang “kiến tạo”, trong đó Nhà nước dẫn dắt bằng hành lang pháp lý minh bạch. Chuyên nghiệp hóa dịch vụ công và loại bỏ rào cản hành chính sẽ giúp cắt giảm chi phí không chính thức, tạo dòng vốn chảy vào sản xuất kinh doanh.

Chuyên đổi số là nhân tố quyết định. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: Phải thúc đẩy mạnh mẽ chuyên đổi số quốc gia, xây dựng chính phủ số, coi đây là nhân tố để nâng cao năng suất và hiệu quả quản trị. Cơ sở dữ liệu quốc gia dùng chung sẽ xóa bỏ tình trạng “cát cứ thông tin”. Khi đó, quyết sách từ Trung ương sẽ lan tỏa đến cơ sở tức thì. Chính phủ số cũng giúp cá nhân hóa dịch vụ công, thể hiện tinh thần phục vụ nhân dân. Tuy nhiên, con người vẫn là yếu tố quyết định. Có Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dạy rằng: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc... phải chọn được đúng người, giao đúng việc”. Văn kiện nhấn mạnh việc có cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung. Chế độ tiền lương phải cải cách thực chất để cán bộ yên tâm phục vụ.

Kỷ nguyên vươn mình cần hệ thống lý luận vững chắc. Chúng ta cần tổng kết 40 năm Đổi mới để rút ra quy luật vận hành bộ máy trong điều kiện một Đảng duy nhất cầm quyền. Văn kiện Đại hội XIII chỉ rõ: “Nâng cao năng lực tư duy lý luận, tổng kết thực tiễn để kịp thời giải quyết những vấn đề mới”. Văn kiện Đại hội XIV tiếp tục yêu cầu: “Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận... tạo sự thống nhất cao trong Đảng và xã hội”. Lý luận phải soi đường cho việc tinh gọn tổ chức, đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng nhưng vẫn phát huy tính chủ động của Nhà nước.

Tầm nhìn 2045 đòi hỏi sự bền bỉ. Sự vươn mình không chỉ ở GDP mà còn ở chất lượng sống của người dân và vị thế quốc tế. Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: Kỷ nguyên mới là nơi trí tuệ và bản sắc Việt Nam tỏa sáng. Bộ máy chính là công cụ thực hiện khát vọng đó. Cuộc cách mạng tổ chức là lộ trình tất yếu. Sắp xếp lại bộ máy không phải thu hẹp quyền lực mà là gia tăng sức mạnh thực thi. Khi bộ máy thực sự là bộ phóng, nó sẽ đẩy con tàu Việt Nam đi nhanh hơn trên con đường hội nhập. Kỷ nguyên vươn mình đã bắt đầu từ những thay đổi tự thân của hệ thống chính trị.

III. KẾT LUẬN

Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy là một bước

đi mang tính lịch sử, phản ánh bản lĩnh và tầm nhìn của Đảng Cộng sản Việt Nam trước những yêu cầu bách bộ của thời đại. Việc loại bỏ các lực cản về cấu trúc và thể chế không chỉ giúp tiết kiệm nguồn lực mà quan trọng hơn là tạo ra một cơ chế vận hành năng động, kiên tạo và phụng sự. Với sự thống nhất về tư duy lý luận và quyết tâm chính trị cao nhất từ Trung ương đến địa phương, bộ máy hệ thống chính trị sẽ thực sự trở thành “bộ phóng” vững chắc. Đây là tiền đề tiên quyết để giải phóng sức sáng tạo của toàn dân tộc, đưa Việt Nam hiện thực hóa khát vọng hùng cường, thịnh vượng, khẳng định vị thế xứng đáng trên bản đồ thế giới trong kỷ nguyên mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Tô Lâm (2024), Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Tập II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Nguyễn Phú Trọng (2023), Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.